

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HS-ST  
Ngày 10 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**Phạm Văn P**, sinh năm 1984 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu X, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Đình N, con bà Nguyễn Thị L, vợ Phạm Thị N (Đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/9/2018 (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2022 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 08/12/2022, Phạm Văn P đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc tiểu khu 4, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu thì gặp một người đàn ông không quen biết, P đã hỏi mua được 04 viên Methamphetamine với giá 200.000 đồng, có được ma túy P sử dụng hết 01 viên, còn 03 viên P cất giấu trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 35 phút P mang theo số ma túy còn lại tìm nơi sử dụng thì gặp tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang,

vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc bên đựng 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 08/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 03 viên nén màu hồng thu giữ của Phạm Văn P được 0,29 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu P.

Tại Kết luận giám định số 1836 ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Phạm Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng vỏ P bì niêm P ban đầu; 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng test thử ma túy của Phạm Văn P.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Chiềng Sơn, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,29 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết, để sử

dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu lập hồi 21 giờ 45 phút, ngày 08/12/2022; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm P xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1836 ngày 12/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,29 gam Methamphetamine, do đó Phạm Văn P đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được xóa tiền sự, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng vỏ P bì niêm P ban đầu; 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng test thử ma túy của Phạm Văn P. Xét là vật không còn giá trị sử. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng vỏ P bì niêm P ban đầu; 01 (Một) P bì còn nguyên niêm P bên trong đựng test thử ma túy của Phạm Văn P.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Văn P chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**